

## Chủ đề 10: BÉ LÊN MẪU GIÁO

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ 20/4/2026 đến 15/5/2026

NHÁNH 1: LỚP HỌC CỦA BÉ

NHÁNH 2: CÔ GIÁO MẪU GIÁO

NHÁNH 3: ĐỒ DÙNG HỌC TẬP CỦA BÉ

NHÁNH 4: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

### I/ MỤC TIÊU:

TT	Số MT	Nội dung mục tiêu
1	MT1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng / bụng và chân.
2	MT2	- Giữ được thăng bằng trong vận động đi /đứng /chạy/ nhảy thay đổi tốc độ nhanh- chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay. Bước / Bật qua vật cản/ bật tại chỗ
3	MT3	- Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt, tung- bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m; ném vào đích xa 1m - 1,2 m.
4	MT4	- Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng/ Trườn /Chui.
5	MT5	- Thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa / tung / ném qua/ lên phía trước bằng 1 tay ( tối thiểu 1,5m).
6	MT6	- Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.
7	MT7	- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay; chuỗi đeo cổ, xếp( xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách)
8	MT13	- Biết tránh một số vận dụng, nơi nguy hiểm ( bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.
9	MT14	- Biết và tránh một số hành động nguy hiểm( leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn) khi được nhắc nhở.
10	MT15	- Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
11	MT16	- Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
12	MT19	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.
13	MT20	- Trẻ biết chỉ / nói tên, hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, màu vàng, xanh theo yêu cầu.
14	MT22	Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động ( VD: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay).
15	MT23	- Trẻ biết trả lời các câu hỏi “ Ai đây? Cái gì đây?...làm gì? ...thế nào?... ” VD: Con gà gáy thế nào?
16	MT24	- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.

17	MT29	-Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép
18	MT39	- Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.
19	MT40	Biết hát, hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.
20	MT41	Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)

## II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

### 1. Yêu cầu

#### 1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết lớp 3 tuổi biết tên cô giáo và các bạn trong lớp, biết tên các đồ dùng đồ chơi trong lớp,
- Trẻ biết tập các bài tập về các cơ hô hấp, vận động tay, chân lưng bụng.
- Trẻ biết tập bài tập: Ném xa, bắt bóng, đập bóng, bò trong đường hẹp...
- Trẻ nhận biết, gọi tên đặc điểm, ích lợi của một số hoạt động, đồ dùng phục vụ cho bé khi lên mẫu giáo.
- Trẻ nhận biết gọi tên, màu sắc, kích thước của một số đồ dùng.
- Rèn sự khéo léo của các nhóm cơ tay, ngón tay ( Xếp hình, nặn, xâu vòng.)
- Trẻ biết yêu quý các bạn, cô giáo và đoàn kết vui chơi cùng bạn.
- Trẻ thích nghe đọc thơ, kể chuyện, trả lời một số câu hỏi của cô .
- Trẻ thích nghe hát, thuộc các bài hát, các bài thơ trong chủ đề.
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân sạch sẽ.

## II. Kỹ năng.

#### 1.2. Kỹ năng:

- Rèn cách bò, cách tập cùng bài hát cho trẻ.
- Rèn sự khéo léo của các nhóm cơ tay, chân qua các hoạt động (xé, xếp hình, nặn, xâu vòng...)
- Rèn cách đọc thơ đúng nhịp điệu, to, rõ ràng.
- Rèn sự khéo léo của các nhóm cơ tay: xếp hình, xâu vòng, nặn...
- Giúp trẻ phát triển cơ thể một cách toàn diện.
- Rèn kỹ năng xếp chồng khít cho trẻ.
- Rèn cho trẻ cách trả lời câu hỏi to, rõ ràng, phát âm đúng các phương tiện giao thông.
- Rèn cách phân biệt kích thước to, nhỏ cho trẻ.
- Rèn cách chơi ở các góc chơi chi trẻ chơi.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, đôi bàn chân.
- Rèn cách phát âm đúng rõ ràng. Giúp trẻ phát triển thính giác, thị giác.
- Rèn cách trả lời các câu hỏi cho trẻ.

#### 1.3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ khi đi bộ đi về phía tay phải, không nô đùa ở đường, đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm, đi ô tô không nô đùa trên xe.

- Giáo dục biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra.
- Chơi đoàn kết với bạn.
- Trẻ biết chơi cùng bạn, nhường đồ chơi cho bạn.
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân,
- Vệ sinh môi trường sạch sẽ
- Trẻ thích nghe hát, nghe kể chuyện, đọc thơ và trả lời được một số câu hỏi của cô.

=> Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân sạch sẽ, không nên chơi gần ao, hồ nơi có nước...

## **2. Chuẩn bị:**

### **2.1. Chuẩn bị của cô:**

- Mô hình
- Bàn, ghế, thảm, chiếu...
- Hàng cây, thảm cỏ vv..
- Rổ to đựng đồ dùng học tập của bé, vòng, vạch làm chuẩn, ghế ngồi
- Đồ dùng: bánh xe, cát, nước, lá cây, túi cát, các loại đồ chơi có màu xanh, đỏ, vàng...
- Môi trường hoạt động cho trẻ: Đồ dùng học liệu phục vụ cho các góc và các hoạt động theo chủ đề.
- Bóng, ô tô kéo, túi cát, cần câu, giỏ...
- Các loại đồ dùng học tập phục vụ cho bé khi lên mẫu giáo.
- Tranh truyện, tranh thơ, tranh ảnh lô tô, môi trường... về lớp mẫu giáo... đất, gỗ, giấy, bảng, bút màu, dụng cụ âm nhạc xắc xô, phách mõ.
- Một số đồ chơi, màu xanh, màu đỏ, to nhỏ, bút, sáp màu, giấy A4, keo dán, sách toán, tập tô, xắc xô, mũ múa, phách tre....
- Bàn, ghế, thảm, chiếu, nước, cát.....
- Đồ dùng đồ chơi có màu: Xanh, đỏ, vàng.
- Các loại nhạc cụ, đất nặn, bảng, phấn, lá cây, sỏi, cát, hạt hạt, dây khâu, bộ xếp hình, bộ nấu ăn, bóng, vòng, gậy...
- Sách tập tô.
- Tranh ảnh về các bạn trai, bạn gái trong lớp học, tranh ảnh về các đồ dùng đồ chơi trong lớp.
- Khối gỗ: hình vuông, hình tam giác, khối hình chữ nhật, với các màu: Xanh - đỏ - vàng.
- Cây cỏ, xấp màu, hạt vòng.
  - Dụng cụ âm nhạc:
  - Mô hình lớp học.
  - Máy tính, ti vi
  - Tranh ảnh và các câu chuyện bài thơ trong chủ đề

### **2.2. Chuẩn bị của trẻ:**

- Đồ dùng đồ chơi có màu: Xanh, đỏ, vàng.
- Các loại nhạc cụ, đất nặn, bảng, phấn, lá cây, sỏi, cát, hạt hạt, dây khâu, bộ xếp

hình, bộ nấu ăn, bóng, vòng, gậy

- Tranh lô tô, tranh môi trường, đất, gỗ, hạt, dây xâu, giấy, hồ dán, dụng cụ âm nhạc, xắc xô, mõ tre, phách tre.

- Môi trường hoạt động cho trẻ: Đồ dùng học liệu phục vụ cho các góc và các hoạt động theo chủ đề.

- Bóng, ô tô kéo, túi cát, cần câu, giỏ...

- Các loại đồ dùng học tập phục vụ cho bé khi lên mẫu giáo.

- Tranh chuyện, tranh thơ, tranh ảnh lô tô, môi trường... về lớp mẫu giáo... đất, gỗ, giấy, bảng, bút màu, dụng cụ âm nhạc xắc xô, phách mõ.

- Một số đồ chơi, màu xanh, màu đỏ, to nhỏ, bút, sáp màu, giấy A4, keo dán, sách toán, tập tô, xắc xô, mũ múa, phách tre...

- Bàn, ghế, thảm, chiếu...

- Giúp trẻ phát triển các giác quan thông minh, nhanh nhẹn, phát triển ngôn ngữ, trẻ biết nhiều thứ trong lớp học, biết trò chuyện cùng cô về tên mình và tên các bạn.

- Trẻ biết tập về các vận động, hô hấp, các động tác tay, chân, lưng bụng, rèn cho trẻ biết cách bò trong đường hẹp. Rèn cho trẻ sự khéo léo của đôi bàn tay: Xếp, xâu vòng, nặn.

- Trẻ thích nghe cô kể chuyện, đọc thơ và trả lời các câu hỏi đơn giản.

- Giáo dục trẻ: Biết yêu quý bạn bè và mọi người

## II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 21/4-25/4/2025)	Tuần 2 (Từ 28/4-2/5/2025)	Tuần 3 ( Từ 5/5-9/5/2025 )	Tuần 4 ( Từ 12/5-16/5/2025 )	Lưu ý
Chủ đề	Lớp học của bé	Cô giáo mẫu giáo	Đồ dùng học tập của bé	Đồ dùng đồ chơi của bé	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>* <b>Đón trẻ:</b> - Trao đổi tình hình của trẻ ở nhà và ở lớp với phụ huynh để phụ huynh và cô giáo có các biện pháp chăm sóc trẻ tốt hơn.</p> <p>- Trao đổi về nội dung học tập của trẻ ở trong tuần.</p> <p>- Trao đổi về các loại đồ dùng học liệu mà phụ huynh cần cung cấp cho trẻ. Cho trẻ nghe Quốc Ca</p> <p>- Hướng trẻ ra chơi với các loại đồ chơi.</p> <p>* <b>Trò chuyện:</b></p> <p>- Trò chuyện về tình hình sức khỏe của trẻ. Giới thiệu và trò chuyện với trẻ về PTGT các bé được đi xe gì? Còi kêu thế nào? Nay ai đưa bé đến lớp? Con được đi bằng xe gì? Khi ngồi phải ngồi thế nào? Giáo dục trẻ phải ngồi ngay ngắn.</p> <p>- Trò chuyện với phụ huynh về tình hình dịch bệnh covid – 19. Nhắc</p>				

	nhờ trẻ đeo khẩu trang khi đi ra ngoài. - Khi đi ra đường phải có người lớn đi cùng, khi ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm					
<b>Thể dục sáng</b>	+ <b>TDS: Tập với vòng ĐT - Hô hấp</b> + ĐT 1: Giơ vòng lên trên đầu (Đề vòng nằm ngang đầu ) Mắt nhìn qua vòng. + ĐT 2: Cúi người đặt vòng xuống đất rồi đứng thẳng dậy. + ĐT 3: Cúi người đặt vững xuống đất , hai tay chống hông cho từng chân 1 vòng vòng nhấc ra. ( Mỗi động tác tập 2 – 3 lần). - Trò chuyện với trẻ: Cô và các con đã chải qua gần hết năm học đây bổ ích và lý thú rồi đấy. Khi hết năm học các con lớn thêm một tuổi, Các con chia tay các cô giáo ở Nhà Trẻ để lên lớp Mẫu Giáo. Khi lên lớp mới các con được học cô giáo mới và được làm quen với rất nhiều các hoạt động học tập và vui chơi khác vì thế các con chăm ngoan, vâng lời cô giáo và mọi người đoàn kết vui chơi cùng bạn nhé. - <b>Thể dục sáng:</b> ờ sao bé không lác. - Hô hấp thổi nơ 2 lần + ĐT 1: Đưa hai tay cầm vào hai tai, nghiêng đầu sang hai bên phải trái. + ĐT 2: Hai tay trông hông xoay người sang hai bên phải trái. + ĐT 3: Hai tay trông hai đầu gối xoay chân và đầu gối. + ĐT4: Giơ hai tay lên cao kết hợp chân xoay một vòng. ( Mỗi động tác tập 2-3l) Kết hợp với bài hát “ờ sao bé không lác”. - Trò chuyện với trẻ: Hôm nay ai đưa con đi học? Lớp con có những cô giáo nào? Cô tên là gì? Năm nay con mấy tuổi, con thích lên lớp mẫu giáo không?					
<b>Hoạt động học</b>	Thứ 2	<b>LVPTNT NB</b> Bạn trai, bạn gái, tên các bạn trong lớp	<b>LVPTNT Nhận biết</b> Cô giáo và các bạn 3 tuổi.	<b>LVPTNT Nhận biết:</b> Bút màu, đất nặn	<b>LVPTNT Nhận biết</b> Đồ dùng học tập “Sách toán, bút chì”.	
	3	<b>LVPTTC-KNXH-TM Âm Nhạc</b> - Nghe hát: Đường bé đi học - Dạy:Cháu đi mẫu giáo.	<b>LVPTTC-KNXH-TM Âm Nhạc</b> - Nghe hát: Đi học - Cháu đi mẫu giáo	<b>LVPTTC-KNXH-TM Âm Nhạc</b> Nghe: Bé đi học Hát: Búp bê (TT) VĐTN: Đi một hai.	<b>LVPTTC-KNXH-TM Âm Nhạc</b> Nghe: Nu na nu nống VĐTN: Thả đĩa ba ba	

	4	LVPTNN <b>Thơ</b> “Bàn tay cô giáo”	LVPTNN <b>Nhận biết:</b> Hình tròn, hình vuông	Kể chuyện: Đôi bạn nhỏ	LVPTNN Bút chì màu xanh, vàng, dài ngắn	
	5	<b>TDVĐ</b> - BTPTC: Hái hoa - VĐCB: Tung bóng cùng cô - TCVD: Đuổi bóng	<b>LVPTTC Vận Động</b> - BTPTC: Ồ sao bé không lắc - VĐCB: Bò bằng bàn tay, bàn chân - TCVD: Dung dăng dung dẻ	<b>LVPTTC Vận Động</b> - BTPTC: Tập theo lời bài hát đu quay - VĐCB: Đá bóng về trước - TCVD: Con thỏ	<b>LVPTTC Vận Động</b> BTPTC: Tập theo bài hát: Cháu đi mẫu giáo VĐCB: Chạy theo hướng thẳng- Tung bóng qua dây	
	6	<b>LVPTTC-KNXH-TM HDVĐV</b> <b>Tạo hình</b> Xếp hình: xếp cạnh nhau Xếp đường đi	<b>LVPTTC-KNXH-TM</b> “Vẽ Theo ý thích	<b>LVPTTC-KNXH-TM</b> Xếp hình Xếp bàn, ghế cho cô giáo	<b>LVPTTC-KNXH-TM</b> Xâu vòng: Xâu vòng màu đỏ tặng bạn búp bê	
<b>Hoạt động ngoài trời</b>	Thứ 2	* <b>Quan sát có mục đích:</b> hoạt động ngoài trời của lớp 3 tuổi * <b>Trò chơi vận động:</b> Bóng tròn to * <b>Chơi tự do:</b> Chơi với cát, nước, vẽ phấn trên sân,	* <b>Quan sát có mục đích:</b> cây hoa loa kèn * <b>Trò chơi vận động:</b> gà trong vườn rau * <b>Chơi tự do:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời: đu quay, cầu	* <b>Quan sát có mục đích:</b> Cây bàng * <b>Trò chơi vận động:</b> ô tô và chim sẻ * <b>Chơi tự do:</b> Xếp hạt, nhặt lá rụng, vẽ phấn trên sân, chơi với đu quay cầu trượt.	* <b>Quan sát có mục đích:</b> cây hoa cánh bướm * <b>Trò chơi vận động:</b> Bắt bóng xà phòng * <b>Chơi tự do:</b> Xâu vòng bằng lá cây, nhặt lá rụng trên	

		nhặt lá rụng trên sân..	trượt, nhặt lá rụng trên sân,		sân, vẽ phần trên sân.	
3		<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> xe máy điện</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> chim bay cò bay</p> <p><b>* chơi tự do:</b> chơi với cát, nước, nhặt lá rụng trên sân, chơi với đu quay cầu trượt</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> rau mồng toi</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> dung dăng dung dăng</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> chơi với đu quay cầu trượt, xếp hình bằng các hòn sỏi, chơi với đất nặn.</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> Cây xoài</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> Rồng rắn lên mây</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Đu quay cầu trượt Xâu vòng tặng cô, chơi với cát</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> các cô nuôi trong giờ làm việc</p> <p><b>*Trò Chơi vận động:</b> con thỏ</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> chơi với đồ chơi, chọn hòn sỏi theo màu xanh đỏ vàng vào rổ, chơi với đồ chơi ngoài trời</p>	
4		<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> hoạt động ngoài trời của lớp 3 tuổi</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> Bóng tròn to</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Chơi với cát, nước, vẽ phần trên sân, nhặt lá rụng trên sân..</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> cây hoa loa kèn</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> gà trong vườn rau</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời: đu quay, cầu trượt, nhặt lá rụng trên sân,</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> Cây bàng</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> ô tô và chim sẻ</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Xếp hạt, nhặt lá rụng, vẽ phần trên sân, chơi với đu quay cầu trượt.</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> cây hoa cánh bướm</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> Bắt bong bóng xà phòng</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Xâu vòng bằng lá cây, nhặt lá rụng trên sân, vẽ phần trên sân.</p>	

5	<p><b>Quan sát có mục đích:</b> xe máy điện</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> chim bay cò bay</p> <p><b>* chơi tự do:</b> chơi với cát, nước, nhặt lá rụng trên sân, chơi với đu quay cầu trượt</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> rau mồng tơi</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> dung dăng dung dơ</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> chơi với đu quay cầu trượt, xếp hình bằng các hòn sỏi, chơi với đất nặn.</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> Cây xoài</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> Rồng rắn lên mây</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Đu quay cầu trượt</p> <p>Xâu vòng tặng cô, chơi với cát</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> các cô nuôi trong giờ làm việc</p> <p><b>* Chơi vận động:</b> con thỏ</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> chơi với đồ chơi, chọn hòn sỏi theo màu xanh đỏ vàng vào rổ, chơi với đồ chơi ngoài trời</p>	
6	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> hoạt động ngoài trời của lớp 3 tuổi</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> Bóng tròn to</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Chơi với cát, nước, vẽ phân trên sân, nhặt lá rụng trên sân..</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> cây hoa loa kèn</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> gà trong vườn rau</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời: đu quay, cầu trượt, nhặt lá rụng trên sân,</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> Cây bàng</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> ô tô và chim sẻ</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Xếp hột hạt, nhặt lá rụng, vẽ phân trên sân, chơi với đu quay cầu trượt.</p>	<p><b>* Quan sát có mục đích:</b> cây hoa cánh bướm</p> <p><b>* Trò chơi vận động:</b> Bắt bong bóng xà phòng</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Xâu vòng bằng lá cây, nhặt lá rụng trên sân, vẽ phân trên sân.</p>	
<b>Hoạt động góc</b>	<p><b>* Góc trọng tâm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc thao tác vai (T1): Cửa hàng tạp hoá đồ dùng học tập, đồ chơi</li> <li>- Góc vận động (T2): Chơi tung bóng, nhảy qua các ô có hình học</li> <li>- Góc HĐVDV (T3): Xâu vòng, xếp hình</li> </ul>				

- Góc nghệ thuật ( T4): Âm nhạc, xem tranh về các loại đồ dùng học tập, đồ chơi

**\* Góc thao tác vai: Cửa hàng tạp hoá đồ dùng học tập, đồ dùng đồ chơi.**

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết cách chơi trao đổi các đồ dùng học tập, được qua mua bán, biết sử chữa các loại đồ dùng đồ chơi...

- Rèn cách giao tiếp cho trẻ ở các góc chơi.

- Trẻ biết kết hợp cùng bạn mua bán hay trao tặng đồ đồ dùng đồ chơi

- Giáo dục trẻ bảo quản đồ chơi, không tung ném biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, không vẽ bậy ra bàn ra tường

+ Chuẩn bị:

- Quầy hàng bán các loại đồ dùng học tập, đồ chơi.

- Lớp học yêu thương

- Ô tô kéo, làn, tiền giấy

**\* Góc nghệ thuật: Âm nhạc, xem Tranh, nặn về các loại hình học.**

+ Yêu cầu:

- Trẻ xem tranh biết được tên gọi và công dụng của sách vở bút hình, màu sắc

Hát thuộc một số bài hát về chủ đề, nói được tên một số nhạc cụ, biết sử dụng nhạc cụ đệm cho bài hát...

- Giúp trẻ hiểu được cần giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy cất đồ chơi đúng nơi quy định.

- Giáo dục trẻ vui chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của bạn, biết rủ bạn cùng hát, cùng quan sát và xem tranh, biết giữ gìn đồ dùng học tập, đồ chơi không vẽ bậy.

+ Chuẩn bị:

- Các loại tranh ảnh hoạ báo về chủ đề, đất nặn, bảng, giấy, bút sáp,

- Nhạc cụ, loa đài, máy tính, sân khấu...

**\* Góc vận động: Chơi tung bóng, nhảy, bước qua các ô có hình học (Hình tròn, hình vuông, tam giác)**

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết tung bóng đúng cách và biết cách bật nhảy qua các ô. Gọi được tên các hình ảnh trong các ô đó

- Giúp trẻ phát triển cơ tay và cơ chân.

- Gd trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy biết nghe chỉ dẫn của cô

+ Chuẩn bị:

- Rổ, chậu đựng bóng, vạch, vòng, gậy, bóng, quả còn, cột, các hình học ...

**\* Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng, xếp hình**

+ Yêu cầu:

- Trẻ xâu vòng thành thạo và biết xếp chồng, xếp khít các khối gỗ tạo thành sản phẩm. gọi tên được sp mình vừa làm ra

- Rèn sự khéo léo nhanh nhẹn của đôi tay cho trẻ.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gd trẻ không tung ném không phá sản phẩm mình làm ra</li> <li>- Các loại hạt, dây khâu, các hình bằng xốp</li> <li>- Bộ xếp hình bằng gỗ, búa cọc, lồng tháp, thả hình...</li> <li><b>* Gợi ý cách chơi:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu góc chơi:</li> <li>- Cô cho trẻ hát bài “Đi chơi” vào lớp quan sát lần lượt từng góc chơi hỏi trẻ: Đây là góc chơi gì?</li> <li>Đây là đồ dùng gì? Chơi như thế nào? Ai chơi ở góc này thì lát nữa vào đây chơi.</li> <li>- Cô hướng trẻ vào các góc chơi.</li> <li>+ Quá trình chơi:</li> <li>- Cô đi quan sát các góc chơi và gợi mở hỏi trẻ ở các góc chơi.</li> <li>- Đàm thoại: Bác đang mua gì thế ạ?</li> <li>Bé mua gì đây?</li> <li>Bút sách để làm gì?</li> <li>+ Con đang khâu gì?</li> <li>+ Xếp gì?</li> <li>+ Để làm gì?</li> <li>+ Con tung bóng thế nào?</li> <li>+ Nhảy qua cái gì?</li> <li>+ Đây là cái gì?</li> <li>+ Để làm gì?...</li> <li>- Khi trẻ chơi được 2/3 thời gian cô có thể nhẹ nhàng hướng trẻ sang góc chơi khác.</li> <li>+ Kết thúc chơi:</li> <li>- Cô nhận xét từng góc chơi sau đó, nhắc trẻ thu dọn đồ chơi.</li> </ul> </li> </ul>				
<b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước ăn cô vệ sinh tay cho trẻ, đeo tạp dề, về bàn ngồi ngay ngắn chuẩn bị ăn cơm.</li> <li>- Trẻ ăn hết xuất, ăn không đánh văng con ra bàn</li> <li>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định</li> <li>- Ngủ ngoan không khóc nhè.</li> </ul>				
<b>Hoạt động chiều</b>	Thứ 2	Đọc thơ “Bạn mới đến trường Trời nắng, trời mưa, Nu na nu nống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hát: Cô giáo</li> <li>- Dạy hát: Biết vâng lời mẹ</li> <li>TC: Bóng tròn to, chí chí chành chành</li> </ul>	PB: Bóng to bóng nhỏ TC: Bóng tròn to, chí chí chành chành	NB - Phân biệt Nhận biết- Phân biệt Màu Xanh Chơi với góc khéo tay. - Trò chơi: Nu na nu nống

3	Xâu vòng tặng bạn Tc: Trời nắng, trời mưa, dung dăng dung dẻ	Xếp hình Xếp bàn, ghê cho cô giáo Chơi góc nghệ thuật: TC: Bóng tròn to,	Nặn viên bi Đọc thơ: Bạn mới TC: Phi ngựa, chí chí chành chành	Chơi với đất nặn Ôn bài hát: Lời chào buổi sáng. VĐTN: Bóng tròn to - TC: Chi chi chành chành.	
4	Kể chuyện Thỏ trắng và thỏ nâu đi học TC: Bóng tròn to, Nu na nu nống	NB“ Hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật”. TC: Bóng tròn to, dung dăng dung dẻ * Chơi góc nghệ thuật	Dạy đọc thơ đồng giao: Tập tâm vòng TC: Bóng tròn to, dung dăng dung dẻ	Làm quen truyện: Đôi bạn nhỏ. TC: Tìm bạn trai, gái	
5	Xếp hình Xếp bàn, ghê cho cô giáo TC: Bóng tròn to, thả đĩa ba ba	Nghe hát “ Em đi mẫu giáo” VĐTN: Vui đến trường TC: Bóng tròn to chí chí chành chành	Hát bài hát: Cháu đi mẫu giáo TC: Bóng tròn to, nu na nu nống	T.Chơi lăn bóng Chơi với góc sắm vai: Tắm cho bé, cho bé ăn, bán hàng	
6	Phân Biệt Phân biệt: Hình tròn, hình vuông. TC: trời nắng trời mưa, Hát múa : Cô và mẹ	Kể chuyện: Vỡ sao bộ huy khúc Hát: Bé đi mẫu giáo - Chơi góc Vận động TC: Bóng tròn to, chí chí chành chành	Thơ: Bóng bay TC: Bóng tròn to, chí chí chành chành	Chơi với góc khéo tay Trò chơi: Nu na nu nống Văn nghệ cuối tuần	